

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ NINH HÒA  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **04/2022/HS-ST**  
Ngày: 14-01-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA, TỈNH KHÁNH HÒA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Ngô Thị Thanh Huyền

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị Hoa

Ông Trần Huy Toàn

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Huỳnh Thị Thúy Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:** Ông Trương Ngọc Bình - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 13 và 14 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 93/2021/HSST ngày 25 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2022/HSST-QĐ ngày 07/01/2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Đình P**, sinh năm 1987 tại: Khánh Hòa; Nơi cư trú: T 3, phường Ninh H, thị xã Ninh H, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình P1 (sinh năm 1953) và bà Nguyễn Thị L (Sinh năm 1954); Có vợ: Nguyễn Thị Thanh V (sinh năm 1992) và 02 con sinh năm 2012 và năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/7/2021 đến nay. Có mặt tại phần thủ tục bắt đầu và phần tranh tụng tại phiên tòa nhưng khi tuyên án vắng mặt.

**- Bị hại:** Ông Nguyễn Quốc H, sinh năm 1990; Địa chỉ: thôn Bình T, xã Ninh B, thị xã Ninh H, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Nguyễn Thị Thanh V, sinh năm 1992; Nơi cư trú: T 6, phường Ninh H, thị xã Ninh H, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

2. Bà Lê Thị Hoàng Đ, sinh năm 1984; Nơi cư trú: T 6, phường Ninh H, thị xã Ninh H, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

**- Người làm chứng:**

1. Ông Nguyễn H1, sinh năm 1986; Nơi cư trú: T 6, phường Ninh H, thị xã Ninh H, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

2. Ông Đặng Nhật P2, sinh năm 1994; Nơi cư trú: T 1, phường Ninh H, thị xã Ninh H, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1996; Nơi cư trú: T 4, phường Ninh H, thị xã Ninh H, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn với chồng là Nguyễn Đình P, Nguyễn Thị Thanh V bỏ về nhà cha ruột là ông Nguyễn Q tại T 6, phường Ninh H, thị xã Ninh H. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 26/4/2021, P cắt một con dao thái lan dài khoảng 20cm vào cốp xe mô tô BKS 79H1-983.59 rồi điều khiển xe đến nhà ông Q để tìm V. Khi đến nơi, P đứng ngoài ngõ gọi V. Lúc này, Nguyễn H1 (là anh vợ của P), Nguyễn Quốc H, Đặng Nhật P2 và Nguyễn Thành Đ đang ngồi nhậu ở đây. Nghe P gọi, Nguyễn H1 cầm theo một khúc cây gỗ đi ra để đánh P thì bị P cầm dao rượt nên bỏ chạy vào trong kê cứu. Nghe tiếng la, Nguyễn Quốc H chạy ra can ngăn thì bị P dùng dao đâm một nhát trúng vào vùng hông phải làm Quốc H bị thương và được đưa đến bệnh viện Ninh H điều trị, còn P bỏ chạy.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 216/TgT ngày 15/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa, tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Quốc H do thương tích gây nên là 1% (Một phần trăm).

Tại bản Cáo trạng số 83/CT-VKS-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh H đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình P về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa vẫn giữ nội dung cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo P từ 06-09 tháng tù.

Bị cáo Nguyễn Đình P còn bị tố cáo về hành vi “Đe dọa giết người” nhưng không có căn cứ nào chứng minh việc đe dọa này sẽ được thực hiện, do đó hành vi của P không đủ yếu tố cấu thành tội “Đe dọa giết người”.

- Về xử lý vật chứng:

+ 01 con dao dài 20 cm, cán nhựa, màu vàng là công cụ phạm tội, vật chứng không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ 01 xe mô tô BKS 79H1- 983.59 đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ninh Hòa ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu.

- Về phần dân sự: Tại cơ quan điều tra bị hại Nguyễn Quốc H yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 5.000.000 đồng. Tuy nhiên tại Đơn xin xét xử vắng mặt ngày 12/01/2022, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận nội dung truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Lời nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về chăm sóc cho gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nên sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 26/4/2021, Nguyễn Đình P đã vô cớ dùng con dao thái lan đâm trúng hông phải của ông Nguyễn Quốc H gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%. Hành vi của bị cáo P đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

[3.1] Về tính chất, mức độ của hành vi: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết việc dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Việc bị cáo đến

nhà cha mẹ vợ để tìm vợ nhưng mang theo dao cho thấy bị cáo đã có sự chuẩn bị công cụ để thực hiện hành vi phạm tội. Tính chất côn đồ của hành vi còn được thể hiện ở chỗ khi Nguyễn H1, người đã dùng cây đánh trúng bị cáo, bỏ chạy vào trong nhà và kêu cứu, anh Nguyễn Quốc H chạy ra để can ngăn thì bị cáo dùng dao đâm vào hông phải của anh Quốc H mặc dù giữa bị cáo và anh Quốc H không hề có mâu thuẫn. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của bị hại. Mặt khác, hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự công cộng tại địa phương. Do đó cần phải xét xử bị cáo thật nghiêm khắc để giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung và thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[3.2] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đồng thời trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Với tính chất của vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì việc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng để giảm một phần hình phạt cho bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về vật chứng:

+ 01 xe mô tô BKS 79H1- 983.59 đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ninh Hòa ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xét.

+ 01 con dao dài 20cm, cán nhựa, màu vàng: Đây là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/11/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ninh Hòa và Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa).*

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Nguyễn Quốc H vắng mặt, tuy nhiên tại Đơn xin xét xử vắng mặt ngày 12/01/2022, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xét. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thanh V và bà Lê Thị Hoàng Đ vắng mặt tại phiên tòa tuy nhiên trong hồ sơ thể hiện không yêu cầu bồi thường nên không xét.

[7] Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Đối với đơn tố cáo Nguyễn Đình P về hành vi “Đe dọa giết người”: không có căn cứ chứng minh việc đe dọa này sẽ được thực hiện, do đó hành vi của P không đủ yếu tố cấu thành tội “Đe dọa giết người”, vì vậy Hội đồng xét xử không xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; Điều 47; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình P 09 (Chín) Tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 20 cm, cán nhựa, màu vàng. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/11/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ninh Hòa và Cơ quan Chỉ cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa).*

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đình P phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa;
- Công an thị xã Ninh Hòa;
- Chỉ cục Thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Ngô Thị Thanh Huyền**